

Bản án số: 74/2020/HS-ST
Ngày 31- 12 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Bùi Văn Dương.

2, Bà Lý Thị Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 và quyết định thay đổi hội thẩm nhân dân số 33/QĐ-TA ngày 25/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph), sinh ngày 05/4/1981.

Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC.

Nơi cư trú: Thôn Kh T, xã NTh, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 0/12 (không biết chữ); Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.

Con ông Triệu Ph D, sinh năm 1949, hiện trú tại thôn Kh T, xã NTh, huyện VB, tỉnh LC, con bà Đặng Thị Ph (tên gọi khác Đặng Thị Ph) (đã chết).

Vợ là Triệu Thị Ph, sinh năm 1985 (đã ly hôn). Hiện trú tại tỉnh Hải Dương và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2006, hiện trú tại thôn Kh T, xã NTh, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2020 tại xã NTh, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người bào chữa cho bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) là: Bà Liệu Thị Thư - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+) *Người bị hại:*

+ Ủy ban nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Trụ sở: Tổ 8, thị Trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Ông Phí Công Hoan - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Văn Gia Lâm, sinh năm 1978 - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nậm Tha, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt có lý do.

+) *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Triệu Ph D, sinh năm 1949. Địa chỉ tại thôn Kh T, xã NTh, huyện VB, tỉnh LC. Vắng mặt có lý do.

Người phiên dịch cho bị cáo Triệu Vạn P (tên gọi khác Triệu Vạn Ph) là ông Lý Văn Nhất, sinh năm 1962. Địa chỉ công tác Trường THPT số 1 huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) *Người làm chứng:*

+ Anh Triệu Vạn T (tên gọi khác Triệu Tồn C, sinh năm 1990.

+ Ông Phùng Kim Ph, sinh năm 1964.

Đều có địa chỉ tại thôn Kh T, xã NTh, huyện VB, tỉnh LC. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2006, ông Triệu Ph D và vợ bà Đặng Thị Ph (tên gọi khác: Đặng Thị Ph) được nhà nước giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 18, tờ bản đồ số 2 thuộc thôn Khe Tào, xã Nậm Tha, huyện Văn Bàn, diện tích 40.201m², mục đích sử dụng là rừng tự nhiên sản xuất. Đến năm 2019, do ông D tuổi cao, bà Ph đã chết nên có giao lại cho con trai là Triệu Vạn P (tên gọi khác: Ph) quản lý, bảo vệ phần diện tích đất rừng trên. Quá trình quản lý, bảo vệ rừng Triệu Vạn P không thu được lợi ích từ rừng nên đã nảy sinh ý định phát phá một phần diện tích đất rừng được giao để lấy đất trồng lúa và trồng cây quế. Đến giữa tháng 4/2020, một mình P mang dao phát đến phát, chặt hạ dần các cây gỗ nhỏ, cây vầu, cây bụi trong 06 ngày. Các cây gỗ có đường kính lớn, dao phát không chặt hạ được thì P để lại. Đến ngày thứ 7, P mang theo một máy cưa xăng mượn của anh Triệu Vạn T (tên gọi khác: Triệu Tồn C) - sinh năm 1990 ở cùng thôn Khe Tào, xã Nậm Tha lên dùng máy cưa cắt hạ gần hết những cây gỗ có đường kính lớn còn lại trên diện tích đã phát. Chặt hạ cây xong, đến đầu tháng 6/2020 khi thấy các cây vầu, cây gỗ nhỏ đã khô P tiến hành đốt dọn. Khi đốt thì cây vầu, cây gỗ nhỏ phần lớn đều cháy hết, thân cây có đường kính lớn còn lại bị cháy lớp vỏ. Đến cuối tháng 6/2020, P mang hạt lúa giống lên gieo và trồng thêm một số cây quế trên một phần diện tích đất rừng đã phát dọn, đồng thời có dựng 01 lán tạm để trông coi, bảo vệ, chăm sóc cây. ngày 24/8/2020, Hạt kiểm lâm huyện Văn Bàn phát hiện diện tích rừng giao cho ông Triệu Ph D quản lý, bảo vệ bị hủy hoại đã đến làm việc với ông D. Căn cứ trình bày của ông D về việc đã giao lại phần diện tích đất rừng này cho con trai là Triệu Vạn P quản lý, bảo vệ. Hạt kiểm lâm huyện Văn Bàn đã mời P lên làm việc thì Triệu Vạn P đã thừa nhận hành vi phát, phá rừng. Hạt kiểm lâm huyện Văn Bàn đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Triệu Vạn P, tiến hành đo xác định diện tích rừng bị P chặt, phát là 6.267m².

Tại bản Kết luận giám định số 13/KLGD-SNN ngày 19/10/2020 của Hội đồng giám định tư pháp tập thể thuộc Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Lào Cai,

kết luận: Vị trí, địa danh: Khu rừng bị phá có tọa độ đại diện X= 463491, Y= 2435568, tại lô 4, lô 12, khoảnh 1, tiểu khu 505 xã Nậm Tha, huyện Văn Bàn; diện tích rừng thiệt hại là 6.267m². Thiệt hại về lâm sản: Số lượng cây gỗ bị chặt là 156 cây, đường kính từ 8cm đến 48cm, trữ lượng là 39,743m³ (tính trữ lượng bình quân trên 1 ha là 63,4m³) thuộc nhóm V đến nhóm VIII và gỗ SP không xác định được tên; số lượng cây vầu bị chặt phá là 1.754 cây/6.267 m² (tính trung bình là 2.800 cây/ha), có đường kính từ 3cm đến trên 8cm. Lô rừng bị phá là “rừng tự nhiên”; loại rừng là “rừng vầu tự nhiên núi đất”; trạng thái rừng là “rừng trung bình”; chức năng là rừng tự nhiên sản xuất; chủ quản lý là hộ gia đình. Tổ chức giám định không đủ điều kiện để đánh giá cụ thể ảnh hưởng của việc phá rừng trái pháp luật đến môi trường sinh thái.

Tại bản kết luận định giá T sản số 26/KL-ĐGTS ngày 22/10/2020 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: Giá trị thiệt hại về lâm sản là gỗ bị thiệt hại 156 cây, đường kính từ 8cm đến 48cm, trữ lượng 39,743m³, trị giá là 90.400.860 đồng; lâm sản là vầu bị thiệt hại 1.754 cây, đường kính từ 3cm đến trên 8cm, có trọng lượng là 30,070 tấn, trị giá là 12.930.100 đồng. Tổng giá trị thiệt hại phải bồi thường là 103.330.960 đồng.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 3 Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) phải bồi thường số tiền 103.330.960 đồng cho bị hại là UBND huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) phạm tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) từ 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Triệu Vạn P (tên gọi khác Triệu Vạn Ph) khai nhận: Do muốn trồng cây lúa, cây quế phát triển kinh tế gia đình, bị cáo P tự mình đến khu rừng thuộc thôn Khe Tào, xã Nậm Tha chặt phá rừng trong bảy ngày giữa tháng 4/2020 P dùng dao và máy cưa xăng hủy hoại 6.267m² rừng tự nhiên sản xuất thuộc lô 4, lô 12, khoảnh 1, tiểu khu 505, xã Nậm Tha (theo bản đồ lâm nghiệp), tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số 2, diện tích 40.201m², mục đích sử dụng là rừng tự nhiên sản xuất, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giao cho bố mẹ của P là ông Triệu Ph D và bà Đặng Thị Ph quản lý, bảo vệ gây thiệt hại về lâm sản gồm: 156 cây gỗ bị chặt, có đường kính từ 8cm đến 48cm, trữ lượng là 39,743m³ (tính trữ lượng bình quân trên 1 ha là 63,4m³) thuộc nhóm V đến nhóm VIII và gỗ SP không xác định được tên, trị giá là 90.400.860 đồng; số lượng cây vầu bị chặt phá là 1.754 cây/6.267 m² (tính trung bình là 2.800 cây/ha), có đường kính từ 3cm đến trên 8cm trị giá là 12.930.100 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về lâm sản là 103.330.960 đồng.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá, lời khai của đại diện bị hại và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Triệu Vạn P (tên gọi khác Triệu Vạn Ph), phạm tội “Hủy hoại rừng” theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị gây mất trật tự trị án tại địa phương, xâm hại nghiêm trọng đến môi trường rừng, môi trường sinh sống của các loài động, thực vật, gây mất cân bằng tới hệ sinh thái. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng hám lợi nên cố ý hủy hoại rừng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] **Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:** Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi hủy hoại rừng với lỗi cố ý trực tiếp.

Về tình tiết tăng nặng : Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng để bị cáo đến nhận văn bản tố tụng nhưng bị cáo không chấp hành mà đến lần thứ ba bị cáo mới đến nhận quyết định đưa vụ án xét xử, giấy triệu tập bị cáo đến tham gia tố tụng tại phiên tòa được mở vào hồi 07 giờ 30 ngày 31/12/2020. Tuy nhiên, bị cáo không chấp hành đúng thời gian mà đến 10 giờ 15 phút ngày 31/12/2020 bị cáo mới có mặt, gây cản trở quá trình xét xử.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số một phần hạn chế hiểu biết pháp luật, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ

theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo P sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo, là lao động chính, lao động thuần nông, không có T sản riêng. Số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 103.330.960 đồng đến nay chưa có khả năng bồi thường cho người bị hại. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Vạn P (tên gọi khác Triệu Vạn Ph) từ 01 năm 06 tháng. Xét thấy, diện tích đất bị cáo hủy hoại 6.267m² rừng tự nhiên sản xuất, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, và chưa khắc phục thiệt hại phần nào cho bị hại, do vậy đề nghị này chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử sẽ xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ một cách khách quan toàn diện khi quyết định hình phạt phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Đối với chủ rừng ông Triệu Ph D giao diện tích rừng cho bị cáo P quản lý, bảo vệ nhưng không biết, không liên quan đến hành vi hủy hoại rừng của bị cáo, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu C bị cáo P phải bồi thường thiệt hại về lâm sản và bị cáo nhất trí bồi thường số tiền 103.330.960 đồng cho người bị hại. Do vậy, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền là 103.330.960 đồng cho bị hại là Ủy ban nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Triệu Ph D đều không có yêu C gì đối với bị cáo nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với Triệu Vạn T là người cho P mượn một máy cưa xăng, nhưng không biết mục đích và không liên quan đến hành vi hủy hoại rừng, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

[6]. Về vật chứng:

Đối với 01 con dao phất có tổng chiều dài 80cm, phần thân dao làm bằng thép dài 38cm, bản rộng nhất 5,5cm, hẹn nhất 2,5cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 42cm là con dao mà P sử dụng để chặt, phá hủy hoại rừng, dao đã qua sử dụng không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các cây gỗ đã bị chặt hạ sau đó đốt cháy, quá trình điều tra xác định không có khả năng thu hồi số lâm sản trên, mặt khác để không ảnh hưởng đến sự tái sinh rừng trở lại, không tiến hành thu giữ vận chuyển lâm sản đi, nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 máy cưa xăng, thân máy màu đỏ, nhãn hiệu Husqvarna 365 - sp, số hiệu 9670924, SN 073801263, có tổng chiều dài 92cm, phần thân máy dài 42cm, chiều dài của lam, xích cưa là 50cm là của anh Triệu Vạn T. Quá trình điều tra, Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn đã điều tra làm rõ, đã trả lại cho anh Triệu Vạn T tại biên bản trả lại đồ vật ngày 11/11/2020 là có căn cứ và không có yêu C gì khác nên không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) phạm tội “ Hủy hoại rừng”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 243, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án, ngày 31/12/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu 01 con dao phát có tổng chiều dài 80cm, phần thân dao làm bằng thép dài 38cm, bản rộng nhất 5,5cm, hẹp nhất 2,5cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 42cm là công cụ phạm tội đã thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; Điều 468; Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền là 103.330.960 đồng cho bị hại Ủy ban nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu C thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Triệu Vạn P(tên gọi khác Triệu Vạn Ph) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.166.548 đồng (năm triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 5.366.548 đồng (năm triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo ủy quyền của

bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại (02)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

